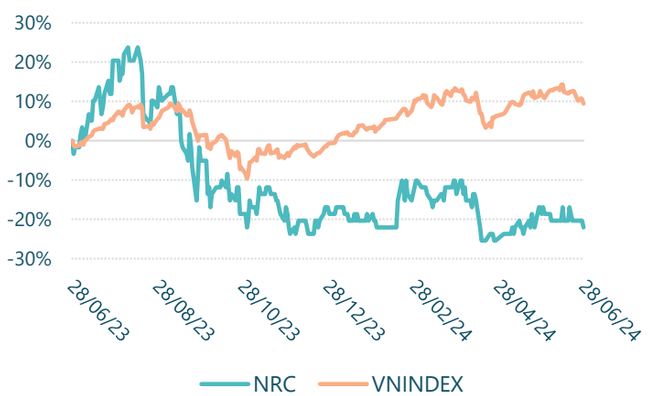
CTCP Tập đoàn Danh Khôi (HNX: NRC)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	4,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.2%	**-9.8%**	**-4.2%**

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	4,400 - 7,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	426
Số lượng CPLH (CP)	92,597,762
KLGD BQ 20 phiên (CP)	427,010
Sở hữu nước ngoài	5.6%
Beta	0.99
EPS	592
P/E	7.8

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

6.32

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.95 | 17.7%

YoY: ▲ 4.39 | 227%

LN gộp

Q2/24

4.46

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.57 | 14.6%

YoY: ▲ 2.57 | 136%

LN trước thuế

Q2/24

16.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 13.2 | 385%

YoY: ▲ 35.1 | 190%

Nợ/VCSH

Q2/24

61.2%

YoY: +/-▲ 3.8%

ROE (TTM)

Q2/24

4.3%

YoY: +/-▲ 1.8%

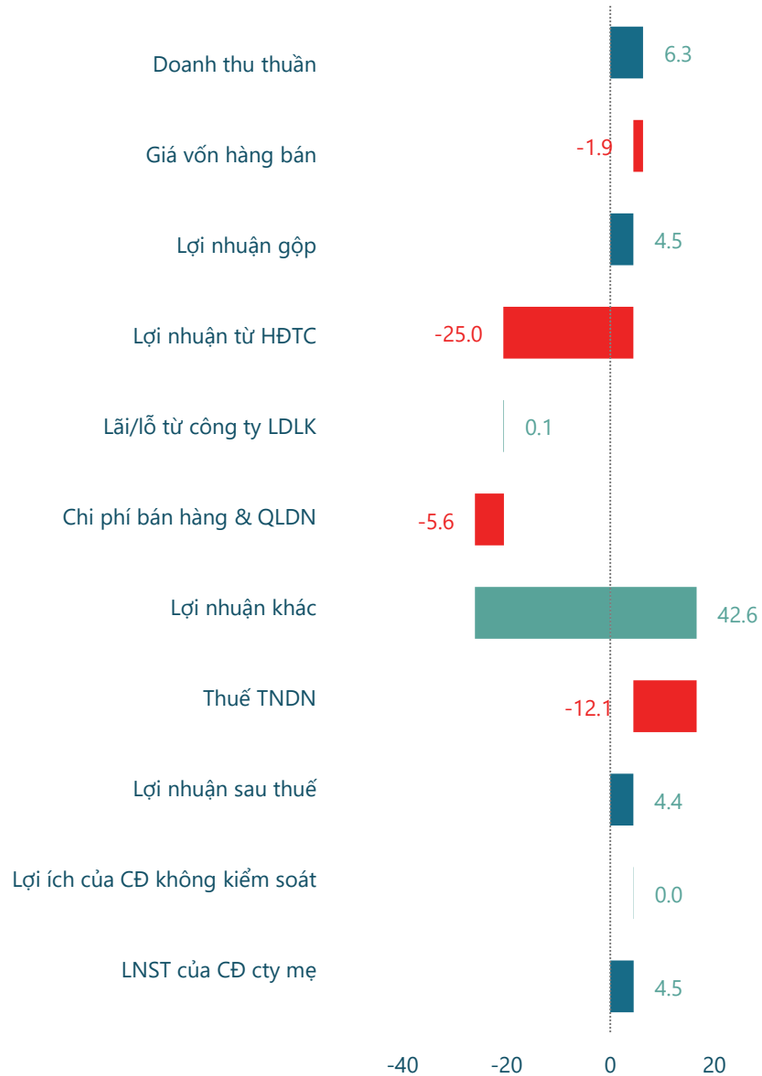
ROA (TTM)

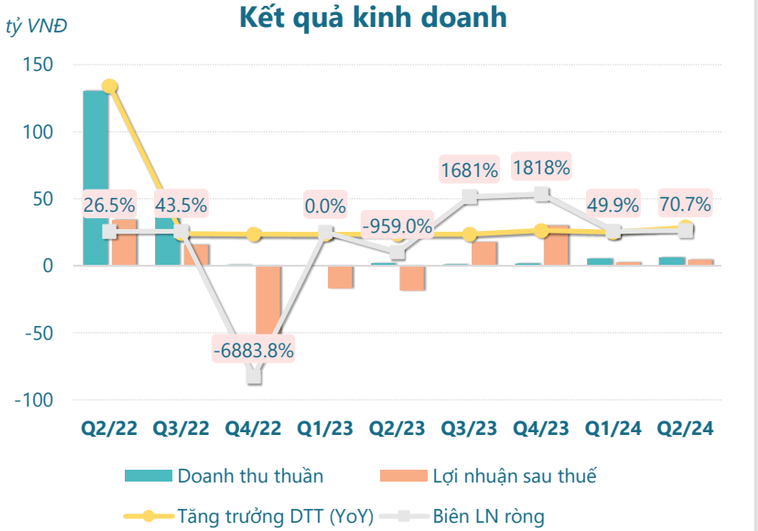
Q2/24

2.6%

YoY: +/-▲ 1.1%

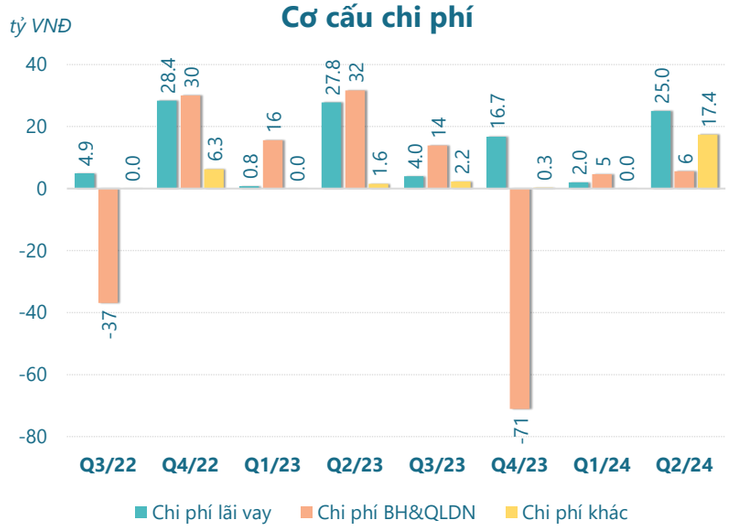
Kết quả kinh doanh Q2/24





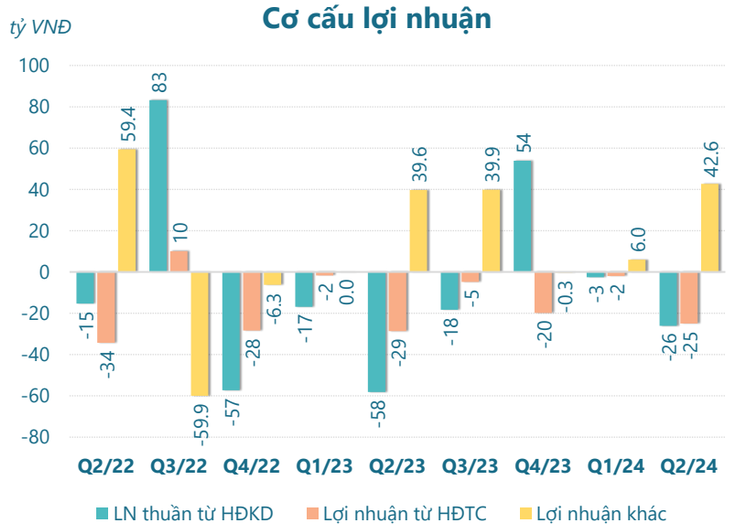
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **bằng 0** giảm đi 23.48 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 32.14 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 25.03 tỷ đồng** giảm đi 23.07 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 3.66 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 42.63 tỷ đồng**, tăng thêm 613% so với kỳ trước và cao hơn 7.52% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **NRC** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **6.32 tỷ đồng** tăng thêm **227%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 4.44 tỷ đồng**, **tăng thêm 22.98 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **12.00 tỷ đồng** cao hơn 500% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 7.00 tỷ đồng** tăng thêm 42.00 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **25.03 tỷ đồng** tăng thêm 1177% so với kỳ trước và thấp hơn 9.93% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **5.60 tỷ đồng** tăng thêm 19.7% so với kỳ trước và thấp hơn 82.3% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **17.37 tỷ đồng** tăng thêm 86750% so với kỳ trước và cao hơn 1021% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Tập đoàn Danh Khôi (HNX: NRC)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**6.32**	**5.37**	**17.7%**	**1.93**	**227%**	**11.7**	**1.93**	**506%**
Giá vốn hàng bán	1.86	1.49	24.9%	0.04	4554%	3.35	0.04	8731%
Lợi nhuận gộp	4.46	3.89	14.6%	1.89	136%	8.35	1.89	341%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00		0.00	0.00	-89.3%
Chi phí TC	25.0	1.96	1177%	28.7	-12.8%	27.0	30.5	-11.4%
Chi phí lãi vay	25.0	1.96	1177%	27.8	-10.0%	27.0	28.6	-5.5%
LN trong công ty LKLD	**0.13**	**0.20**	**-32.6%**	**0.28**	**-51.9%**	**0.34**	**0.81**	**-58.5%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**5.60**	**4.68**	**19.7%**	**31.7**	**-82.3%**	**10.3**	**47.2**	**-78.2%**
LN thuần từ HĐKD	-26.0	-2.56	-917%	-58.2	55.3%	-28.6	-75.0	61.9%
Lợi nhuận khác	**42.6**	**5.98**	**613%**	**39.6**	**7.7%**	**48.6**	**39.6**	**22.7%**
LN trước thuế	16.6	3.42	385%	-18.5	190%	20.0	-35.4	157%
Lợi nhuận sau thuế	**4.44**	**2.68**	**65.8%**	**-18.5**	**124%**	**7.12**	**-35.4**	**120%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.47**	**2.68**	**66.8%**	**-18.5**	**124%**	**7.15**	**-35.3**	**120%**

